

سورة فصلت

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

حَمَّ ١ تَنْزِيلٌ مِّنَ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ ٢ كِتَابٌ فُصِّلَتْ آيَاتُهُ وَ
 قُرْءَانًا عَرَبِيًّا لِّقَوْمٍ يَعْلَمُونَ ٣ بَشِيرًا وَنَذِيرًا فَأَعْرَضَ أَكْثَرُهُمْ
 فَهُمْ لَا يَسْمَعُونَ ٤ وَقَالُوا أَأُفْلِحُونَ ٥ إِنَّمَا أَنَا بَشَرٌ مِّثْلُكُمْ يُوحَىٰ إِلَيَّ أَنَّمَا إِلَهُ الْوَاحِدُ
 فَاسْتَقِيمُوا إِلَيْهِ وَاسْتَغْفِرُوهُ ٦ وَوَيْلٌ لِّلْمُشْرِكِينَ ٧ الَّذِينَ
 لَا يُؤْتُونَ الزَّكَاةَ وَهُمْ بِالْآخِرَةِ هُمْ كَافِرُونَ ٨ إِنَّا أَنزَلْنَاهُ
 فِي لَيْلَةِ الْقَدْرِ ٩ وَجَعَلْنَا فِيهَا قُرْءَانًا عَرَبِيًّا وَجَعَلْنَا فِيهَا آيَاتٍ لِّقَوْمٍ يَعْلَمُونَ ١٠
 وَلَسَّآئِلِينَ ١١ ثُمَّ اسْتَوَىٰ إِلَى السَّمَاءِ وَهِيَ دُخَانٌ فَقَالَ
 لَهَا وَاللَّأَرْضِ أَنْتِي طَوْعًا أَوْ كَرْهًا قَالَتَا أَتَيْنَا طَائِعِينَ ١٢



FUSSILAT

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

1.- *Hā. Mīm.*

2.- Việc ban (Qur'ān) xuống là do Đấng Rất mực Độ lượng, Đấng Rất mực Khoan dung.

3.- Một Kinh sách với các câu được giả thích chi tiết; một Qur'ān bằng tiếng Ả-rập ban cho những người hiểu biết;

4.- (Mang) Tin mừng và Lời Cảnh cáo; nhưng đa số bọn họ quay bỏ đi, cho nên họ không nghe được (điều lành và điều dữ).

5.- Họ bảo: “Quả tim của bọn ta được bọc kín tránh khỏi những điều mà Người mời bọn ta chấp nhận, tai của bọn ta điếc và giữa bọn ta và Người có một bức màn ngăn cách. Bởi thế, hãy làm (theo đường lối của Người); quả thật, bọn ta làm (theo đường lối của bọn ta).

6.- Hãy bảo họ: “Ta (Muhammad) là một người phạm như các người, nhưng ta được mặc khải cho biết Thượng Đế của các người chỉ là một Thượng Đế. Do đó, hãy theo Con-đường ngay-chính dẫn đến Ngài và xin Ngài tha-thứ; và khốn khổ cho những người thờ đa-thần.

7.- Những ai không đóng *Zakāh* và không tin có Đời sau.

8.- Quả thật, những ai có đức tin và làm việc thiện, thì sẽ được ban thưởng không dứt.

9.- Hãy bảo họ (hỡi Muhammad): “Phải chăng các người phủ nhận Đấng đã tạo hóa trái đất trong hai Ngày và các người dựng những đối thủ ngang vai với Ngài? Đây là *Rabb* của vũ trụ và muôn loài.

10.- Và Ngài (Allah) đã đặt nơi đó những quả núi vững chắc cao hơn mặt đất và ban phúc nơi đó và tính toán lương thực (cho dân cư) của nó nơi đó trong bốn Ngày, đồng đều cho những người đòi hỏi.

11.- Rồi Ngài hướng về bầu trời lúc đó là một lớp khói mờ. Tiếp đó, Ngài phán cho nó và cho trái đất: “Hai người hãy đến cùng nhau, thuận hay không thuận?” Cả hai cùng thưa: “Chúng tôi thuận đến với nhau.”

فَقَضَيْنَهُنَّ سَبْعَ سَمَوَاتٍ فِي يَوْمَيْنِ وَأَوْحَىٰ فِي كُلِّ سَمَاءٍ أَمْرَهَا
وَزَيْنًا لِّلسَّمَاءِ الدُّنْيَا بِمَصْبِيحٍ وَحِفْظًا ذَٰلِكَ تَقْدِيرُ الْعَزِيزِ
الْعَلِيمِ ﴿١٢﴾ فَإِنِ اعْرَضُوا فَعَلَّ أَنْذَرْتُمْ كُمْ صَاعِقَةٌ مِّثْلَ صَاعِقَةِ
عَادٍ وَثَمُودَ ﴿١٣﴾ إِذْ جَاءَتْهُمْ الرُّسُلُ مِنْ بَيْنِ أَيْدِيهِمْ وَمِنْ
خَلْفِهِمْ أَلَّا تَعْبُدُوا إِلَّا اللَّهَ قَالُوا لَوْ شَاءَ رَبُّنَا لَأَنْزَلَ مَلَائِكَةً
فَإِنَّا بِمَا أُرْسِلْتُمْ بِهِ كَافِرُونَ ﴿١٤﴾ فَأَمَّا عَادُ فَاسْتَكْبَرُوا فِي
الْأَرْضِ بِغَيْرِ الْحَقِّ وَقَالُوا مَنْ أَشَدُّ مَنَاقِبَةً أَوْ لَمَيْرًا أَنَّا اللَّهُ
الَّذِي خَلَقَهُمْ هُوَ أَشَدُّ مِنْهُمْ قُوَّةً وَكَانُوا بِآيَاتِنَا يَجْحَدُونَ
﴿١٥﴾ فَأَرْسَلْنَا عَلَيْهِمْ رِيحًا صَرْصَرًا فِي أَيَّامٍ نَحْسَاتٍ لِّنَذِيقَهُمْ
عَذَابَ الْخِزْيِ فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَلَعَذَابُ الْآخِرَةِ أَخْزَىٰ وَهُمْ
لَا يُنصَرُونَ ﴿١٦﴾ وَأَمَّا ثَمُودُ فَهَدَيْنَهُمْ فَاسْتَحَبُّوا الْعَمَىٰ عَلَى
الْهُدَىٰ فَأَخَذَتْهُمُ صَاعِقَةٌ الْعَذَابِ الْهُونِ بِمَا كَانُوا يَكْسِبُونَ
﴿١٧﴾ وَنَجَّيْنَا الَّذِينَ ءَامَنُوا وَكَانُوا يَتَّقُونَ ﴿١٨﴾ وَيَوْمَ يُحْشَرُ أَعْدَاءُ اللَّهِ
إِلَى النَّارِ فَهُمْ يُوزَعُونَ ﴿١٩﴾ حَتَّىٰ إِذَا مَا جَاءَهُمْ هَاهُنَا شَهِدَ عَلَيْهِمْ
سَمْعُهُمْ وَأَبْصَرُهُمْ وَجُلُودُهُمْ بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿٢٠﴾

12.- Rồi Ngài hoàn tất chúng thành bảy tầng trời trong hai Ngày và Ngài mặc khải cho mỗi tầng trời công việc của nó. Và TA đã trang hoàng tầng trời thấp nhất với những ngọn đèn (tinh tú) và (cử thiên thần) canh giữ nó. Đó là Quyết định của Đấng Toàn Năng, Đấng Toàn Tri.

13.- Nhưng nếu họ quay bỏ đi thì hãy bảo (họ): “Ta cảnh cáo các người về lưỡi tằm sét giống như lưỡi tằm sét đã đánh người dân 'Ād và *Thamūd*.”

14.- Khi các Sứ giả (của Allah) đã đến gặp chúng từ phía trước lẫn phía sau, (bảo:) “Hãy thờ phụng chỉ riêng Allah thôi.” Chúng đáp: “Nếu muốn, *Rabb* chúng tôi sẽ cử thiên thần xuống (làm sứ giả). Bởi thế, chúng tôi không tin nơi điều mà quý vị mang đến .”

15.- Về (người dân) 'Ād, chúng đã cư xử ngạo mạn trên trái đất không lý do chính đáng. Chúng bảo: “Ai mạnh hơn bọn ta về sức mạnh?” Há chúng không nhận thấy rằng Allah, Đấng đã tạo hóa chúng, đã mạnh hơn chúng về sức mạnh hay sao? Và chúng thường phủ nhận các Dấu hiệu của TA.

16.- Bởi thế, TA đã gửi một trận cuồng-phong đến phạt chúng suốt những Ngày bất-hạnh để TA cho chúng nếm sự trừng phạt nhục nhã ở đời này; nhưng sự trừng phạt ở Đời Sau còn nhục nhã hơn; và chúng sẽ không được ai cứu giúp.

17.- Còn về (người dân) *Thamūd*, TA đã hướng dẫn chúng nhưng chúng thích sự mù quáng (của con tim) hơn là Chỉ đạo sáng sủa. Bởi thế, lưỡi tằm sét của sự trừng phạt nhục nhã đã đánh chúng vì những điều (tội lỗi) mà chúng đã làm ra.

18.- Và TA đã cứu sống những ai có đức tin và sợ Allah.

19.- Và vào Ngày mà những kẻ thù của Allah sẽ được tập trung lùa vào Lửa (của Hỏa ngục); bởi thế, chúng sẽ được tập hợp theo từng nhóm;

20.- Mãi cho đến khi chúng đến đó (Lửa), đôi tai, cặp mắt và các làn da của chúng sẽ làm chứng chống lại chúng về những điều (tội lỗi) mà chúng đã từng làm.

وَقَالُوا الْجُلُودُ هُمْ لَمْ شَهِدْتُمْ عَلَيْنَا قَالُوا أَنْطَقَنَا اللَّهُ الَّذِي
 أَنْطَقَ كُلَّ شَيْءٍ وَهُوَ خَلَقَكُمْ أَوَّلَ مَرَّةٍ وَإِلَيْهِ تُرْجَعُونَ ﴿٢١﴾
 وَمَا كُنْتُمْ تَسْتَتِرُونَ أَنْ يَشْهَدَ عَلَيْكُمْ سَمْعُكُمْ وَلَا أَبْصَارُكُمْ
 وَلَا جُلُودُكُمْ وَلَكِنْ ظَنَنْتُمْ أَنَّ اللَّهَ لَا يَعْلَمُ كَثِيرًا مِمَّا تَعْمَلُونَ
 ﴿٢٢﴾ وَذَلِكُمْ ظَنُّكُمُ الَّذِي ظَنَنْتُمْ بِرَبِّكُمْ أَرَدْنَاكُمْ فَأَصْبَحْتُمْ
 مِنَ الْخَاسِرِينَ ﴿٢٣﴾ فَإِنْ يَصْبِرُوا فَالنَّارُ مَثْوًى لَهُمْ وَإِنْ يَسْتَعْتِبُوا
 فَمَا هُمْ مِنَ الْمُعْتَبِينَ ﴿٢٤﴾ * وَقَيَّضْنَا لَهُمْ قُرَنَاءَ فَزَيَّنُوا لَهُمْ
 مَا بَيْنَ أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ وَحَقَّ عَلَيْهِمُ الْقَوْلُ فِي أُمَمٍ قَدْ
 خَلَتْ مِنْ قَبْلِهِمْ مِنَ الْجِنِّ وَالْإِنْسِ إِنَّهُمْ كَانُوا خَاسِرِينَ ﴿٢٥﴾
 وَقَالَ الَّذِينَ كَفَرُوا لَا تَسْمَعُوا لِهَذَا الْقُرْآنِ وَالْغَوَا فِيهِ
 لَعَلَّكُمْ تَعْلَمُونَ ﴿٢٦﴾ فَلَنْذِيقَنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا عَذَابًا شَدِيدًا
 وَلَنْجْزِيَنَّهُمْ أَسْوَأَ الَّذِي كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿٢٧﴾ ذَلِكَ جَزَاءُ أَعْدَاءِ اللَّهِ
 النَّارُ لَهُمْ فِيهَا دَارُ الْخُلْدِ جَزَاءُ بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿٢٨﴾ وَقَالَ الَّذِينَ
 كَفَرُوا رَبَّنَا أَرِنَا الَّذِينَ أُضْلَلْنَا مِنَ الْجِنِّ
 وَالْإِنْسِ نَجْعَلْهُمَا تَحْتَ أَقْدَامِنَا لِيَكُونُوا مِنَ الْأَسْفَلِينَ ﴿٢٩﴾

21.- Và chúng sẽ bảo các lớp da của chúng: “Tại sao tụi bây làm chúng chống lại bọn ta?” (Các lớp da sẽ) đáp: “Allah khiến chúng tôi nói giống như Ngài khiến cho mọi vật đều nói và Ngài đã tạo ra quý vị lần đầu và quý vị sẽ được đưa về gặp Ngài trở lại.

22.- “Quý vị không chịu tìm cách che giấu mình của quý vị bởi vì đôi tai, cặp mắt và các làn da của quý vị có thể làm chúng chống lại quý vị; nhưng quý vị nghĩ rằng Allah không mấy biết về những điều mà quý vị đã từng làm.

23.- “Và ý nghĩ đó của quý vị mà quý vị đã nghĩ về *Rabb* của quý vị đã tiêu diệt quý vị; bởi thế, ngày đó, quý vị sẽ trở thành những kẻ hoàn toàn mất mát.”

24.- Nhưng nếu chúng có kiên nhẫn chịu đựng thì Lửa (của Hỏa ngục) vẫn là chỗ ngụ của chúng. Và nếu có xin được tha thứ, thì lời cầu xin của chúng sẽ không được chấp thuận.

25.- Và *TA* đã chỉ định cho chúng những người bạn đường (tương đắc) có nhiệm vụ làm cho chúng say đắm với những điều (tội lỗi) đằng trước chúng và những điều (sai trái) đằng sau chúng. Và Lời (xử) phạt bọn chúng đều xác minh đúng nơi các cộng đồng của loài *Jinn* và loài người đã qua đời trước bọn chúng. Quả thật, chúng là những kẻ mất mát.

26.- Và những kẻ không tin tưởng bảo: “Chớ nghe Qur’ān này và gây náo động ồn ào (khi nó được xướng lên) để may ra các người nắm ưu thế.”

27.- Nhưng chắc chắn *TA* sẽ cho những kẻ không có đức tin nếm sự trừng phạt khắc nghiệt và sẽ trừng phạt chúng vô cùng tàn tệ về những điều (tội lỗi) chúng đã từng làm.

28.- Đây là quả báo dành cho những kẻ thù của Allah: Lửa (của Hỏa ngục), trong đó chúng sẽ có một mái nhà vĩnh viễn: một quả báo về tội chúng đã từng phủ nhận các Dấu hiệu của *TA*.

29.- Và những kẻ không có đức tin sẽ thưa: “Lạy *Rabb* chúng tôi! Xin Ngài vạch mặt những tên *Jinn* và lũ người đã dắt chúng tôi đi lạc để chúng tôi chà đạp hai chúng nó dưới bàn chân của chúng tôi khiến cho chúng thành những tên ti tiện nhất.”

إِنَّ الَّذِينَ قَالُوا رَبُّنَا اللَّهُ ثُمَّ اسْتَقَمُوا تَتَنَزَّلُ عَلَيْهِمُ
 الْمَلَائِكَةُ أَلَّا تَخَافُوا وَلَا تَحْزَنُوا وَأَبْشِرُوا بِالْجَنَّةِ
 الَّتِي كُنتُمْ تُوعَدُونَ ﴿٣٠﴾ نَحْنُ أَوْلِيَاؤُكُمْ فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا
 وَفِي الْآخِرَةِ وَلَكُمْ فِيهَا مَا تَشْتَهَى أَنْفُسُكُمْ وَلَكُمْ
 فِيهَا مَا تَدَّعُونَ ﴿٣١﴾ نَزَّلْنَا مِنْ غَفُورٍ رَحِيمٍ ﴿٣٢﴾ وَمَنْ أَحْسَنُ
 قَوْلًا مِمَّن دَعَا إِلَى اللَّهِ وَعَمِلَ صَالِحًا وَقَالَ إِنِّي مِنَ
 الْمُسْلِمِينَ ﴿٣٣﴾ وَلَا تَسْتَوِي الْحَسَنَةُ وَلَا السَّيِّئَةُ ادْفَعْ
 بِالَّتِي هِيَ أَحْسَنُ فَإِذَا الَّذِي بَيْنَكَ وَبَيْنَهُ عَدَاوَةٌ كَأَنَّهُ
 وَلِيٌّ حَمِيمٌ ﴿٣٤﴾ وَمَا يُلْقِيهَا إِلَّا الَّذِينَ صَبَرُوا وَمَا يُلْقِيهَا
 إِلَّا ذُو حِظٍّ عَظِيمٍ ﴿٣٥﴾ وَإِنَّمَا يَنْزَعَنَّكَ مِنَ الشَّيْطَانِ نَزْعٌ
 فَاسْتَعِذْ بِاللَّهِ إِنَّهُ هُوَ السَّمِيعُ الْعَلِيمُ ﴿٣٦﴾ وَمِنْ آيَاتِهِ
 اللَّيْلُ وَالنَّهَارُ وَالشَّمْسُ وَالْقَمَرُ لَا تَسْجُدُوا لِلشَّمْسِ
 وَلَا لِلْقَمَرِ وَاسْجُدُوا لِلَّهِ الَّذِي خَلَقَهُنَّ إِن كُنتُمْ
 إِيَّاهُ تَعْبُدُونَ ﴿٣٧﴾ فَإِنِ اسْتَكْبَرُوا فَالَّذِينَ عِنْدَ
 رَبِّكَ يُسَبِّحُونَ لَهُ بِاللَّيْلِ وَالنَّهَارِ وَهُمْ لَا يَسْأَمُونَ ﴿٣٨﴾



30.- Quả thật, những ai nói: “*Rabb* chúng tôi là Allah.” rồi đứng vững như bàn thạch, các Thiên thần sẽ xuống động viên họ, bảo: “Chớ lo sợ cũng chớ buồn phiền mà hãy vui lên với tin mừng về Thiên đàng (hạnh phúc) mà quý vị đã được hứa!”

31.- “Chúng tôi là bạn của quý vị ở đời này và ở Đời sau. Và nơi đó, quý vị sẽ được bất cứ món gì mà bản thân của quý vị ước muốn và nơi đó quý vị sẽ được ban cấp bất cứ món gì mà quý vị yêu cầu.

32.- “Một sự khoan đãi của Đấng Hằng Tha Thứ, Đấng Rất mực Khoan dung.”

33.- Và còn ai lịch sự về lời nói hơn người mời gọi (nhân loại) đến với Allah và làm việc thiện và bảo: “Tôi đây là một người Muslim.”

34.- Và điều thiện và điều ác không thể ngang bằng nhau. Hãy dùng điều thiện mà đẩy lùi điều ác. Rồi (Người sẽ thấy) kẻ ôm lòng hận thù Người sẽ trở thành người bạn thân tình của Người.

35.- Và không ai được phú cho cái đó (lòng tốt) ngoại trừ những người thật sự kiên nhẫn và không ai được phú cho cái đó, ngoại trừ người có phần số lớn (được vào Thiên Đàng).

36.- Và nếu có một lời xúi giục từ *Shaytān* xúi giục Người (làm điều sai trái) thì hãy xin Allah che chở bởi vì quả thật Ngài Hằng Nghe và Hằng Biết mọi việc.

37.- Và ban đêm và ban ngày, và mặt trời và mặt trăng là những Dấu hiệu chỉ dẫn của Ngài (Allah). Chớ lạy mặt trời và mặt trăng mà hãy quì lạy Allah, Đấng đã tạo ra chúng nếu các người tôn thờ chỉ riêng Ngài thôi.

38.- Nhưng nếu chúng ngạo mạn thì những ai (thiên thần) ở cùng với *Rabb* của Người hằng tán dương Ngài cả đêm lẫn ngày và không bao giờ mỗi một.

وَمِنْ آيَاتِهِ أَنْ تَرَى الْأَرْضَ خَاشِعَةً فَإِذَا أَنْزَلْنَا عَلَيْهَا الْمَاءَ
 اهْتَزَّتْ وَرَبَتْ إِنَّ الَّذِي أَحْيَاهَا الْمُحْيِي الْمَوْتَى إِنَّهُ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ
 قَدِيرٌ ﴿٣٩﴾ إِنَّ الَّذِينَ يُدْحِدُونَ فِي آيَاتِنَا لَا يَخْفَوْنَ عَلَيْنَا أَفَمَنْ
 يُلْقَى فِي النَّارِ خَيْرٌ أَمْ مَنْ يَأْتِيءَ آمِنًا يَوْمَ الْقِيَامَةِ اعْمَلُوا مَا شِئْتُمْ
 إِنَّهُ بِمَا تَعْمَلُونَ بَصِيرٌ ﴿٤٠﴾ إِنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا بِالذِّكْرِ لَمَّا جَاءَهُمْ
 وَإِنَّهُمْ لَكَاذِبٌ عَزِيزٌ ﴿٤١﴾ لَا يَأْتِيهِ الْبَطْلُ مِنْ بَيْنِ يَدَيْهِ وَلَا مِنْ
 خَلْفِهِ تَنْزِيلٌ مِّنْ حَكِيمٍ حَمِيدٍ ﴿٤٢﴾ مَا يَقَالُ لَكَ إِلَّا مَا قَدَقِيلَ
 لِلرُّسُلِ مِنْ قَبْلِكَ إِنَّ رَبَّكَ لَذُو مَغْفِرَةٍ وَذُو عِقَابٍ أَلِيمٍ
 ﴿٤٣﴾ وَلَوْ جَعَلْنَاهُ قُرْءَانًا أَعْجَمِيًّا لَقَالُوا لَوْلَا فُصِّلَتْ آيَاتُهُ
 وَأَعْجَمِيٌّ وَعَرَبِيٌّ قُلْ هُوَ لِلَّذِينَ آمَنُوا هُدًى وَشِفَاءٌ وَالَّذِينَ
 لَا يُؤْمِنُونَ فِي آذَانِهِمْ وَقْرٌ وَهُوَ عَلَيْهِمْ عَمًى أُولَئِكَ
 يُنَادَوْنَ مِنْ مَّكَانٍ بَعِيدٍ ﴿٤٤﴾ وَلَقَدْ آتَيْنَا مُوسَى الْكِتَابَ
 فَأَخْتَلَفَ فِيهِ وَلَوْلَا كَلِمَةٌ سَبَقَتْ مِنْ رَبِّكَ لَقُضِيَ
 بَيْنَهُمْ وَإِنَّهُمْ لَفِي شَكٍّ مِّنْهُ مُرِيبٍ ﴿٤٥﴾ مَّنْ عَمِلَ صَالِحًا
 فَلِنَفْسِهِ وَمَنْ أَسَاءَ فَعَلَيْهَا وَمَا رَبُّكَ بِظَلَّامٍ لِلْعَبِيدِ ﴿٤٦﴾

39.- Và trong các Dấu hiệu của Ngài (có cái này): rằng đất đai hạ mình khiêm tốn (khô nứt). Nhưng khi TA tưới nước mưa lên nó, nó cựa mình (sống lại) và cho mọc ra (hoa mầu). Quả thật, Đấng làm cho nó sống lại chắc chắn sẽ làm cho người chết sống lại (vào Ngày Phục sinh). Quả thật, Ngài thừa khả năng làm được tất cả mọi vật.

40.- Quả thật, những ai báng bổ các Dấu hiệu của TA thì sẽ không trốn khỏi TA đặng. Thế ai tốt hơn? Kẻ bị ném vào Lửa hay là người bước ra an-toàn vào Ngày Phục sinh? (Hỡi những kẻ không có đức tin!) hãy làm những điều mà các người muốn bởi vì chắc chắn Ngài (Allah) Hằng thấy những điều các người làm.

41.- Quả thật, những ai phủ nhận Lời Nhắc nhở (Qur'ān) khi Nó đến với họ (thì sẽ bị trừng phạt). Và quả thật, Nó là một Kinh sách rất đổi quyền năng.

42.- Không một điều giả dối nào có thể xâm nhập Nó (Qur'ān) từ đằng trước hay đằng sau. Bởi vì Nó do Đấng (Allah) Rất mực Sáng suốt, Rất Đáng Ca tụng ban xuống.

43.- Những điều mà chúng nói cho Người chẳng khác với điều đã được nói cho các Sứ Giả trước Người. Quả thật, *Rabb* của Người nắm trọn sự tha-thứ và sự trừng-phạt đau đớn.

44.- Nếu TA làm Qur'ān bằng một thứ tiếng không phải ngôn ngữ Ả-rập thì (những người Ả-rập ngoại đạo) sẽ bảo: "Tại sao các câu kinh của nó không được giải thích chi tiết (theo ngôn ngữ của chúng tôi?)" Sao! một (Kinh sách bằng) ngôn ngữ khác (tiếng Ả-rập) và một (Sứ giả) người Ả-rập ư? Hãy bảo chúng: "Nó là một Chỉ đạo và là một phương thuốc chữa lành bệnh cho những ai có đức tin. Ngược lại, những ai không có đức tin, thì tai của chúng điếc và Nó (Qur'ān) là một sự mù lòa đối với chúng. Chúng là những người được gọi từ một chỗ rất xa.

45.- Và chắc chắn TA đã ban cho Mūsa Kinh sách nhưng lại có sự tranh cãi trong đó. Nếu không vì một Lời phán từ *Rabb* của Người đã được phán ra trước đây thì việc tranh cãi giữa bọn chúng đã được giải quyết xong. Nhưng chúng lại rất đổi nghi ngờ về Nó.

46.- Ai làm điều thiện thì được lợi cho bản thân mình. Còn ai làm điều ác thì bất lợi cho bản thân y. Bởi vì quả thật *Rabb* của Người không bao giờ bất công với bất kỳ ai (của Ngài).

* إِلَيْهِ يُرَدُّ عِلْمُ السَّاعَةِ وَمَا تَخْرُجُ مِنْ ثَمَرَاتٍ مِنْ أَكْمَامِهَا
 وَمَا تَحْمِلُ مِنْ أُنْثَىٰ وَلَا تَضَعُ إِلَّا بِعِلْمِهِ وَيَوْمَ يُنَادِيهِمْ أَيْنَ
 شُرَكَاءِي قَالُوا أَدْذَنَّاكَ مَا مِنَّا مِنْ شَهِيدٍ ﴿٤٧﴾ وَضَلَّ عَنْهُمْ
 مَا كَانُوا يَدْعُونَ مِنْ قَبْلُ وَظَنُوا مَا لَهُمْ مِنْ مَّحِيصٍ ﴿٤٨﴾
 لَا يَسْمُرُ الْإِنْسَانُ مِنْ دُعَاءِ الْخَيْرِ وَإِنْ مَسَّهُ الشَّرُّ فَيَعْوَسُ
 قَنُوطٌ ﴿٤٩﴾ وَلَيْنِ أَذَقْنَاهُ رَحْمَةً مِنَّا مِنْ بَعْدِ ضَرَاءٍ مَسَّتْهُ
 لَيَقُولَنَّ هَذَا لِي وَمَا أَظُنُّ السَّاعَةَ قَائِمَةً وَلَئِنْ رُجِعْتُ إِلَىٰ
 رَبِّي إِنَّ لِي عِنْدَهُ لَلْحُسْنَىٰ فَلَنُنَبِّئَنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا بِمَا عَمِلُوا
 وَلَنَدِيْقَنَّهُمْ مِنْ عَذَابٍ غَلِيظٍ ﴿٥٠﴾ وَإِذَا أَنْعَمْنَا عَلَى الْإِنْسَانِ
 أَعْرَضَ وَنَأَىٰ بِجَانِبِهِ وَإِذَا مَسَّهُ الشَّرُّ فَذُو دُعَاءٍ عَرِيضٍ
 ﴿٥١﴾ قُلْ أَرَأَيْتُمْ إِنْ كَانَ مِنْ عِنْدِ اللَّهِ ثُمَّ كَفَرْتُمْ بِهِ
 مَنْ أَضَلُّ مِمَّنْ هُوَ فِي شِقَاقٍ بَعِيدٍ ﴿٥٢﴾ سَأُرِيهِمْ آيَاتِنَا
 فِي الْأَفَاقِ وَفِي أَنْفُسِهِمْ حَتَّىٰ يَتَبَيَّنَ لَهُمْ أَنَّهُ الْحَقُّ
 أَوَلَمْ يَكْفِ بِرَبِّكَ أَنَّهُ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ شَهِيدٌ ﴿٥٣﴾ أَلَا إِنَّهُمْ
 فِي مَرِيَّةٍ مِنْ لِقَاءِ رَبِّهِمْ أَلَا إِنَّهُ بِكُلِّ شَيْءٍ مُحِيطٌ ﴿٥٤﴾

47.- Sự hiểu biết về Giờ (Phán Xử) chỉ được qui riêng cho Ngài (Allah) thôi. Và không một trái cây nào lú ra khỏi vỏ của nó, cũng không một người phụ nữ mang thai và hạ sanh (đứa con) nào mà Ngài không biết. Và vào Ngày mà Ngài (Allah) sẽ gọi chúng đến hỏi: “Những kẻ hợp tác (mà các người cho là) của TA hiện ở đâu?” Chúng sẽ thưa: “Chúng tôi xin bảo đảm với Ngài không một ai trong chúng tôi làm chứng (cho việc Ngài có những kẻ hợp tác cả).”

48.- Và những kẻ (thần linh) mà chúng đã từng khấn vái trước kia sẽ bỏ chúng đi biệt dạng và chúng sẽ thấy mình không thể trốn thoát khỏi (sự trừng phạt của Allah).

49.- Con người (vô đức tin) không cảm thấy mỗi mọt trong việc cầu nguyện điều tốt lành (cho bản thân mình). Nhưng nếu gặp phải điều xấu xa (hoạn nạn) thì y đâm buông xuôi, tuyệt vọng.

50.- Và chắc chắn nếu TA cho y ném mùi Khoan dung từ TA sau khi y gặp hoạn nạn thì chắc chắn y sẽ nói: “Điều này do bởi tôi (làm ra). Và tôi nghĩ sẽ không có Giờ (Phán xử); và nếu tôi có được đưa trở về gặp *Rabb* của tôi lại thì chắc chắn tôi sẽ có được vô vàn cái tốt (phú quý giàu sang) nơi Ngài.” Nhưng chắc chắn TA sẽ cho những kẻ không có đức tin biết về những điều (tội lỗi) mà chúng đã làm và sẽ cho chúng nếm sự Trừng phạt to lớn.

51.- Và khi TA ban ân huệ cho con người, y trở mặt và dang ra xa (thay vì đến gần TA) nhưng khi gặp hoạn nạn, thì y sẽ cầu nguyện (TA) rất lâu.

52.- Hãy bảo chúng: “Các người có suy xét chăng nếu Nó (Qur’ān) thật sự do Allah ban xuống, rồi các người phủ nhận Nó thì ai là người lầm lạc hơn kẻ chống đối Nó từ xa?”

53.- TA sẽ sớm cho chúng thấy các Dấu hiệu của TA trong vũ trụ và nơi bản thân của chúng; cho đến khi tỏ rõ cho chúng thấy Nó (Qur’ān) là Chân lý. Há không đủ cho *Rabb* của Người hay sao việc Ngài là Nhân Chứng cho tất cả mọi việc?

54.- Ô này! Quả thật chúng còn nghi ngờ về việc gặp gỡ *Rabb* của chúng! Ô này! Quả thật Ngài (Allah) bao quát hết tất cả mọi vật.